TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VIỆT YÊN
TỈNH BẮC GIANG
Số: 66 /2018/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Việt Yên, ngày 17 tháng 5 năm 2018.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC Đ□ƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 267/2016/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 12 năm 2016 giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu N, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị D, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Thôn S, xã H, huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 - Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018;

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đ- ơng sự đ- ợc ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 09 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đ- ơng sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1.Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị D.

2. Sự thoả thuận của các đ- ơng sự cụ thể nh- sau:

-Quan hệ vợ chồng: Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị D thuận tình ly hôn.

-Con chung: Chị Nguyễn Thị D được nuôi con chung của vợ chồng là Nguyễn Thị H, sinh ngày 21/01/2007; anh Nguyễn Hữu N được nuôi con chung của vợ chồng là Nguyễn Hữu T, sinh ngày 15/5/2012. Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị D hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

Anh Nguyễn Hữu N và chị Nguyễn Thị D có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở anh N và chị D thực hiện quyền này.

-□n phí: Anh Nguyễn Hữu N tự nguyện chịu cả 100.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 200.000đồng anh N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 04348 ngày 14/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V. Trả lại anh Nguyễn Hữu N số tiền 100.000đ (Một trăm ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí ly hôn theo biên lai số 04348 ngày 14/12/1016 và số tiền 1.320.000đ (Một triệu ba trăm hai mươi ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 04503 ngày 14/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang.

Trả lại chị Nguyễn Thị D số tiền 4.750.000đ (Bốn triệu bảy trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 04653 ngày 28/8/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện V, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi đ- ợc ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

<u>Nơi nhận</u>:
-TAND tỉnh Bắc Giang
-VKSND tỉnh Bắc Giang
-VKSND huyện Việt Yên
-T.H.A huyện Việt Yên
- Các đ- ơng sự
-UBND xã M
- L- u

THẨM PHÁN
Đã ký

Vũ Văn Hợp